

Bản án số: 24 /2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 05 / 5 /2023  
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Khoa và bà Phan Thị Thúy Hằng

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thế Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 312/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp “Ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Nh, sinh năm 1995

*Bị đơn:* Anh Hồ Văn D, sinh năm 1993

Đồng trú tại: huyện Phú Hòa tỉnh Phú Yên.

Chị Nh có mặt; anh D có đơn xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Nguyên đơn chị Võ Thị Nh trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Hồ Văn D tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 26/02/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc nhưng từ năm 2019 vợ chồng thường xuyên kinh cãi, hôn nhân không hạnh phúc và đã ly thân từ năm 2019, ai sống mặc ai không quan tâm đến nhau. Do mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, hai bên gia đình đã hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng chúng tôi không thể hàn gắn được nên tôi đề nghị được ly hôn với anh Hồ Văn D.

Về con chung: Vợ chồng chúng tôi có 02 (Hai) con chung cháu Hồ Võ Đức H, sinh ngày 27/8/2017 và cháu Hồ Võ Ánh D, sinh ngày 23/10/2019 khi ly hôn tôi đề nghị được trực tiếp nuôi các cháu và tạm thời không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại bản tự khai ngày 24/4/2023, bị đơn anh Hồ Văn D trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Tôi với chị Võ Thị Nh tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 26/02/2016. Vợ chồng sống hạnh phúc, bản thân không làm gì có lỗi với vợ con, yêu thương vợ con nên không đồng ý ly hôn với chị Võ Thị Nh.

Về con chung: Vợ chồng chúng tôi có 02 (Hai) con chung cháu Hồ Võ Đức H, sinh ngày 27/8/2017 và cháu Hồ Võ Ánh D, sinh ngày 23/10/2019. Do tôi không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã tiến hành hòa giải nhưng không được vì anh Hồ Văn D vắng mặt liên tục.

**Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn chị Võ Thị Nh giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Hồ Văn D vì hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ năm 2019, ai sống mặc ai không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn và không thể quay về sống chung được nữa; yêu cầu được trực tiếp nuôi các con chung và tạm thời không yêu cầu anh Diệu cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết nợ chung và tài sản chung. Bị đơn anh Hồ Văn D có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

*Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng; việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát cùng cấp và người tham gia tố tụng đúng theo quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định về quyền, nghĩa vụ và nội quy phiên tòa. Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

*Về nội dung vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Võ Thị Nh; giao 02 (Hai) con chung cháu Hồ Võ Đức H, sinh ngày 27/8/2017 và cháu Hồ Võ Ánh D, sinh ngày 23/10/2019 cho nguyên đơn chị Võ Thị Nh trực tiếp nuôi; nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung không xem xét giải quyết do không có yêu cầu; tài sản chung và nợ chung nguyên đơn chị Võ Thị Nh không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết. Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Hồ Văn D vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Tại bản tự khai ngày 24/4/2023, bị đơn anh Hồ Văn D không đồng ý ly hôn với chị Võ Thị Nhi vì lý do vẫn còn tình cảm với chị Nh.

- Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình số 82/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã đình chỉ giải quyết vụ án do nguyên đơn chị Võ Thị Nh tự nguyện rút đơn khởi kiện.

Với những tài liệu, chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Do hôn nhân không hạnh phúc nên tháng 10/2022, nguyên đơn chị Võ Thị Nh đã nộp đơn tại Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa để yêu cầu giải quyết được ly hôn với anh Hồ Văn D. Sau đấy, chị Võ Thị Nh rút đơn khởi kiện để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên cho đến nay, tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn, đã ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay, ai sống mặc ai không quan tâm đến nhau. Mặt khác, bị đơn anh Hồ Văn D cho rằng vẫn còn yêu thương vợ con, mong muốn hàn gắn lại hôn nhân nhưng bị đơn anh Hồ Văn Diêu luôn vắng mặt trong những lần Tòa án tiến hành hòa giải. Điều này cho thấy bị đơn anh Hồ Văn D cố tình bỏ mặc cho tình trạng hôn nhân của mình.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Võ Thị Nh và anh Hồ Văn Diêu đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Võ Thị Nh.

[3] Về con chung: Hiện các cháu Hồ Võ Đức H, sinh ngày 27/8/2017 và cháu Hồ Võ Ánh D, sinh ngày 23/10/2019 do chị Võ Thị Nh trực tiếp nuôi. Để bảo đảm sự ổn định phát triển bình thường của cháu và căn cứ quyền lợi mọi mặt của các cháu nên Hội đồng xét xử có căn cứ giao các cháu cho nguyên đơn chị Võ Thị Nhi tiếp tục nuôi là phù hợp.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn chị Võ Thị Nh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nguyên đơn chị Võ Thị Nh phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ nên được chấp nhận.

*Vì những lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Nh. Chị Võ Thị Nh được ly hôn với anh Hồ Văn D.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Võ Đức H, sinh ngày 27/8/2017 và cháu Hồ Võ Ánh D, sinh ngày 23/10/2019 cho nguyên đơn chị Võ Thị Nh trực tiếp nuôi.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Nguyên đơn chị Võ Thị Nh phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007493 ngày 20/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Hòa nên không phải nộp thêm.

6. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên(01);
- VKSND H. Phú Hòa (02);
- CC THADS H. Phú Hòa (01);
- Các đương sự (02);
- UBND xã H QB (01);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(đã ký)

**Lê Minh Tâm**